

Số: /STC-NSNN

Đồng Nai, ngày tháng năm 2024

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ chi ngân sách tỉnh và bổ sung ngân sách cấp dưới của tỉnh Đồng Nai năm 2023;

Căn cứ quyết định số 3438/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Sở Tài chính công khai kết quả thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

1. Thực hiện thu ngân sách năm 2023

1.1 Về thu ngân sách: tổng thu cân đối NSNN thực hiện đến ngày 31/12/2023 là 58.109 tỷ đồng, đạt 94% so với dự toán, bằng 88% so với cùng kỳ. Trong đó:

a. Thu nội địa: là 40.498 tỷ đồng, đạt 101% so với dự toán, bằng 93% so với cùng kỳ. (Nếu loại trừ thu tiền sử dụng đất 2.323 tỷ đồng, thu xổ số kiến thiết 2.432 tỷ đồng thì thu nội địa là 35.742 tỷ đồng, đạt 99% so với dự toán và bằng 98% so với cùng kỳ).

b. Thu xuất nhập khẩu: là 17.611 tỷ đồng, đạt 82% so với dự toán và bằng 78% so cùng kỳ.

1.2. Đánh giá tình hình thu ngân sách năm 2023:

a. Về thu nội địa:

* Thuận lợi

Dưới sự chỉ đạo giám sát sâu sát của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh. Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã chỉ đạo ngành tài chính tích cực thực hiện việc khai thác nguồn thu, cụ thể như sau:

- Triển khai thực hiện các chính sách của Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 15/7/2023 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương.

Bên cạnh đó, Công tác khai thác nguồn thu được tập trung ngay từ những tháng đầu năm, công tác quản lý kê khai, kiểm tra, khai thác các nguồn thu về thuế giá trị gia tăng vĩnh viễn, thuế xây dựng cùng với đó là sự tích cực đôn đốc thu nợ, thu gia hạn về thuế của năm trước (năm 2022), tăng cường xử lý kịp thời, dứt điểm các khoản nợ ảo, nợ chờ xử lý,...; Bên cạnh đó, công tác giải quyết các hồ sơ về mua bán, chuyển nhượng quyền sử dụng đất và trước bạ xe máy, xe ô tô luôn đảm bảo đúng hạn và kịp thời. Qua đó cũng góp phần khai thác các nguồn thu cho ngân sách.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật các chính sách về thuế luôn được đẩy mạnh bằng các hình thức phù hợp, giảm thủ tục hành chính không cần cung cấp Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy khi thực hiện các nghĩa vụ về thuế. Đồng thời, chủ động tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế các chính sách về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2023,...

Công tác chỉ đạo quyết liệt thực hiện các giải pháp thu, chống thất thu ngân sách, khai thác các nguồn thu để bù đắp các nguồn thu thiếu hụt; thực hiện các biện pháp đôn đốc thu hồi nợ đọng thuế vào NSNN. Nhờ đó, kết quả thu NSNN đối với các loại thu đều có sự tăng trưởng khá. Ngoài ra, chỉ đạo tập trung phân tích chuyên sâu các doanh nghiệp thuộc kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023 để nâng cao hiệu quả của công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch được giao. Cụ thể kết quả thanh tra 10 tháng đầu năm đã thực hiện xử lý 1.662 cuộc thanh tra, tổng số thu qua kiểm tra tại doanh nghiệp là 587 tỷ đồng.

Công tác quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế cũng được tập trung triển khai đồng bộ, kết quả tổng số tiền thuê nợ không kể số tiền thuê nợ đang xử lý và tiền thuê nợ đang khiếu nại, khiếu kiện tính đến 30/09/2023 là 3.375 tỷ đồng.

b. Thu Hải quan

Được sự quan tâm chỉ đạo toàn diện sâu sát, kịp thời của Lãnh đạo Tổng cục Hải quan, Lãnh đạo Tỉnh Ủy, UBND tỉnh. Được sự giúp đỡ, hướng dẫn của các Vụ, Cục chuyên môn của Tổng Cục Hải quan.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính, triển khai mạnh mẽ và toàn diện đẩy mạnh thủ tục hải quan điện tử, tăng cường tiếp xúc doanh nghiệp, qua đó kịp thời hỗ trợ, giải quyết khó khăn, vướng mắc, giúp doanh nghiệp là thủ tục xuất nhập khẩu được thuận lợi, ổn định nguồn thu.

- Việc phối hợp thu NSNN với các Ngân hàng thương mại, với Kho bạc Nhà nước tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình làm thủ tục

hải quan, thông quan hàng hóa nhanh chóng khi chương trình liên tục tự động cập nhật giấy nộp tiền và giải tỏa nợ thuế cho doanh nghiệp.

- Triển khai quyết liệt, đồng bộ Chỉ thị số 479/CT-TCHQ ngày 06/02/2023 của Tổng cục Hải quan về việc thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp tạo thuận lợi thương mại nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, chống thất thu trong triển khai nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2023.

- Tăng cường công tác quản lý nợ thuế, không để phát sinh nợ thuế khó thu mới, phấn đấu để số nợ thuế đến ngày 31/12/2023 thấp hơn số nợ thuế của năm trước.

*** Khó khăn**

- Do sức ép lạm phát trên thế giới tăng cao, xung đột chính trị leo thang, khủng hoảng năng lượng ngày càng trầm trọng kéo theo khủng hoảng các thị trường hàng hóa khác, nhiều doanh nghiệp trên địa bàn đã phải cắt giảm người lao động, thu hẹp sản xuất, giảm giờ làm do không có đơn hàng mới, đồng thời báo cáo kết quả kinh doanh đầu năm 2023 đạt lợi nhuận thấp hoặc phát sinh lỗ. Hoạt động sản xuất, kinh doanh đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức hơn; xuất khẩu, đầu tư, thu hút FDI giảm, dịch bệnh,.. là sức ép lớn đối với điều hành tăng trưởng, kinh tế vĩ mô. Nhiều doanh nghiệp phải tạm dừng sản xuất, một số doanh nghiệp không cầm cự được phải giải thể. Những tác động trên sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn thu cho ngân sách.

- Do tác động việc thực hiện chính sách “Zero Covid” của Trung Quốc đóng cửa thông thương với các nước đã tác động trực tiếp đến nền kinh tế, điều đó đã gây gián đoạn hoặc đứt gãy các chuỗi cung ứng đến hoạt động xuất nhập khẩu và mậu thương giữa các nước, qua đó hệ lụy đến các hoạt động sản xuất kinh doanh trong nước của các doanh nghiệp, dẫn đến việc huy động và đóng góp nguồn thu vào ngân sách của các doanh nghiệp cũng bị hạn chế.

- Các nguồn thu từ hoạt động mua bán bất động sản (BDS) trong năm 2023 không phát sinh và có dấu hiệu sụt giảm từ năm 2022 và tiếp tục kéo dài trong năm 2023. Đây là khoản thu chịu sự tác động trực tiếp đến các khoản thu từ thuế thu nhập cá nhân từ chuyển quyền sử dụng BĐS, tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ và tiền thuê đất.

- Tình hình kinh tế tiếp tục bất ổn, thu nhập thấp, người dân có xu hướng thắt chặt chi tiêu, tiết kiệm để tiêu dùng các sản phẩm thiết yếu hơn là nhu cầu đối với các xa xỉ phẩm, tài sản có giá trị như nhà đất, ô tô, xe máy;

- Lãi suất vay tại các ngân hàng biến động bất thường, các doanh nghiệp, cá nhân gặp nhiều khó khăn khi vay vốn để phục hồi, duy trì sản xuất kinh doanh sau dịch bệnh Covid-19 hoặc mua sắm tài sản.

- Về cơ chế chính sách:

Chính sách theo Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30/10/2022 của Chính phủ ban hành về tỷ lệ tạm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp và lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ. Trong đó, quy định tổng số thuế thu nhập doanh nghiệp tạm nộp của 04 quý không được thấp hơn 80% số thuế phải nộp theo

quyết toán năm và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành . Do đó, nguồn thu từ số thuế thu nhập doanh nghiệp của năm 2022 sẽ phải nộp trong quý I/2023 sẽ không nhiều. Do đó, số thu trong những tháng đầu năm không phát sinh nhiều;

Chính sách gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất năm 2023 của Chính phủ theo Nghị định số 12/2023/NĐ-CP ngày 14/4/2023 quy định gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất năm 2023 để hỗ trợ người nộp thuế (trong đó quy định bắt đầu từ kỳ thuế GTGT tháng 3/2023 và tạm nộp TNDN quý 1/2023); Đây cũng là nguyên nhân ảnh hưởng đến nguồn thu NSNN từ tháng 4/2023 đến nay.

Chính sách giảm 2% thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa, dịch vụ từ 1/7 theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội.

Chính sách giảm 50% lệ phí trước bạ với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước từ 1/7 theo Nghị định số 41/2023/NĐ-CP ngày 28/6/2023 của Chính phủ.

Chính sách giảm thu 36 loại phí lệ phí từ ngày 1/7 theo Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính.

- Trong những tháng đầu năm, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn càng gay gắt hơn, nhất là cuộc xung đột Nga – Ukraine còn tiếp tục kéo dài và ngày càng khốc liệt và chưa có hồi kết, song song đó là cuộc xung đột giữa lực lượng Hamas của Palestine và Israel lan rộng ở Trung Đông đang đặt ra rủi ro mới đối với nền kinh tế toàn cầu; lạm phát toàn cầu ở mức cao, nhiều nước tiếp tục thắt chặt chính sách tiền tệ, tăng lãi suất, dẫn đến suy giảm tăng trưởng... tác động, ảnh hưởng lớn đến tăng trưởng, tiềm ẩn rủi ro đối với ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát và bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế nước ta. Bên cạnh đó, tình hình dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thiên tai,... tiếp tục diễn biến khó lường, như trận động đất kinh hoàng xảy ra ở Thổ Nhĩ Kỳ và Syria.

Nhu cầu mua sắm của người tiêu dùng trên thế giới giảm mạnh. Đồng thời, chuỗi cung ứng toàn cầu tiếp tục đứng trước nguy cơ bị gián đoạn, đứt gãy, dẫn tới nhiều hệ lụy cho hoạt động xuất nhập khẩu và tăng trưởng kinh tế. Sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới tiếp tục giảm ở một số ngành như: Dệt may, da giày, giường, tủ, bàn, ghế, sản xuất kim loại. Trong khi giá xăng dầu liên tục biến động. Nhiều doanh nghiệp phải tạm dừng sản xuất, một số doanh nghiệp không cầm cự được phải giải thể.

- Về lĩnh vực Hải quan nguồn thu chủ yếu là từ nguyên liệu, vật tư nhập khẩu có thuế để phục vụ sản xuất hàng tiêu thụ trong nước, với mức thuế suất nhập khẩu bình quân rất thấp (1,16%), do Việt Nam tham gia các Hiệp định thương mại tự do với các nước, với việc cam kết các dòng hàng dần tiến tới mức thuế suất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt là 0%. Ngoài ra, do nhu cầu tiêu thụ trong nước giảm, thiếu hụt đơn hàng nên các doanh nghiệp giảm lượng nhập khẩu, dẫn đến kim ngạch nhập khẩu và số thu giảm ở hầu hết các mặt hàng đều giảm

như: máy móc thiết bị, xơ, sợi dệt các loại, gỗ và sản phẩm gỗ, giấy các loại, linh kiện và phụ tùng xe máy, kim loại thường khác,...

- Mức giảm thuế suất theo lộ trình cắt giảm thuế quan khi tham gia ký kết các hiệp định cam kết quốc tế WTO, CEPT/AFTA,... làm giảm số thu ngân sách của năm.

2. Thực hiện chi ngân sách năm 2023

2.1. Về chi cân đối ngân sách địa phương: thực hiện đến ngày 31/12/2023 là 24.318 tỷ đồng, đạt 97% so với dự toán đầu năm và đạt 108% so với cùng kỳ. Trong đó:

a. Chi đầu tư phát triển: là 10.668 tỷ đồng, đạt 106% so với dự toán đầu kỳ và đạt 117% so với cùng kỳ.

b. Chi thường xuyên: là 13.094 tỷ đồng, đạt 91% so với dự toán đầu năm và đạt 103% so với cùng kỳ.

2.2. Đánh giá tình hình thực hiện chi đầu tư phát triển:

- Việc cân đối vốn kế hoạch năm 2023 đảm bảo thứ tự ưu tiên trong công tác bố trí vốn theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Thường xuyên tổ chức giám sát, đánh giá dự án đầu tư, đôn đốc các chủ đầu tư triển khai thực hiện giải ngân đúng tiến độ, phù hợp với vốn kế hoạch giao không để xảy ra nợ đọng. Trong năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản¹ chỉ đạo đôn đốc giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2023; đồng thời cũng chủ trì làm việc với các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị chủ đầu tư để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân của dự án, đặc biệt là các dự án trọng điểm của tỉnh.

- Thực hiện thẩm định chủ trương đầu tư kịp thời và thẩm định các dự án đầu tư để hoàn thiện hồ sơ chuẩn bị giao bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2023, giao kế hoạch đầu tư công năm 2023 và bổ sung danh mục dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

* Tuy nhiên vẫn còn tồn tại một số khó khăn sau:

- Một số dự án khởi công mới thuộc kế hoạch năm 2023 bố trí vốn chuyển tiếp. Tỷ lệ giải ngân các tháng đầu năm chưa cao là do phải hoàn ứng phần tạm ứng hợp đồng.

- Vướng mắc về công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng (đặc biệt là các dự án giao thông) là nguyên nhân chủ yếu làm chậm tiến độ thực hiện và giải ngân dự án, trong đó:

¹ Văn bản số 5695/UBND-KTNS ngày 07/6/2023 về việc triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2023.

Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 27/9/2023 về đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai các tháng cuối năm 2023.

+ Mặt khách quan: do công tác đo vẽ, kiểm điểm, xác định nguồn gốc đất mất nhiều thời gian; do phải xử lý một số trường hợp hộ dân sang nhượng giấy tay mất nhiều thời gian; do người dân chưa đồng thuận với giá bồi thường và có khiếu nại, khiếu kiện...

+ Mặt chủ quan: năng lực của của đơn vị thực hiện công tác bồi thường còn hạn chế, chưa mạnh dạn áp dụng quy trình cưỡng chế theo quy định; chưa kịp thời xây dựng các khu tái định cư phục vụ công tác giải phóng mặt bằng (đặc biệt là trên địa bàn thành phố Biên Hòa); công tác phối hợp giữa chủ đầu tư và địa phương chưa tốt; đồng thời, khi Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 6/5/2023 của Chính phủ về ủy quyền quyết định giá đất cụ thể có hiệu lực từ ngày 01/7/2023, UBND tỉnh đã phân cấp cho UBND cấp huyện quyết định giá đất cụ thể; tuy nhiên, một số địa phương cấp huyện còn e ngại về cơ cấu tổ chức bộ máy chưa sẵn sàng để thực hiện nhiệm vụ thẩm định giá đất nên cũng ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng.

- Một số vướng mắc chủ quan khác:

+ Vướng mắc liên quan đến quy hoạch trong trường hợp dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư phải thực hiện điều chỉnh do quy hoạch thay đổi so với thời điểm phê duyệt chủ trương đầu tư.

+ Vướng mắc do việc phối hợp chưa tốt giữa chủ đầu tư với UBND cấp huyện và các sở, ngành trong thực hiện các thủ tục đầu tư dự án.

+ Sau khi ký kết hợp đồng thi công dự án, một số chủ đầu tư chưa quyết liệt yêu cầu nhà thầu lập kế hoạch triển khai cụ thể làm cơ sở theo dõi, đôn đốc kịp thời, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân dự án theo kế hoạch được giao.

* Đối với nguồn vốn bội chi 1.000 tỷ đồng để thực hiện Đề án trái phiếu chính quyền địa phương: UBND tỉnh đã có Văn bản số 5687/UBND-KTNS ngày 07/6/2023 xin ý kiến Bộ Tài chính về phương án triển khai Đề án trái phiếu chính quyền địa phương (thực hiện thủ tục về quy trình phát hành trái phiếu chính quyền địa phương trong năm 2023).

2.3. Đánh giá tình hình chi thường xuyên:

Về chi thường xuyên trong năm 2023 về cơ bản đảm bảo trong dự toán được giao, đáp ứng đủ và kịp thời kinh phí cho hoạt động của các cơ quan, đơn vị, đảm bảo kinh phí thực hiện chi lương, chi trợ cấp cho các đối tượng bảo trợ xã hội và các chính sách an sinh xã hội, đồng thời thực hiện tốt việc tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng kinh phí ngân sách, chi ngân sách đúng tiêu chuẩn, định mức mà tỉnh đã ban hành, các cấp ngân sách vẫn đảm bảo cân đối được nguồn tồn quỹ trong việc điều hành và quản lý ngân sách.

Các lĩnh vực chi được tính trên cơ sở theo nhu cầu thực tế của từng ngành, từng địa phương phát sinh trên địa bàn tỉnh. Trong đó:

- Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo: 5.415.137 triệu đồng đạt 91% so với dự toán đầu năm. Trong đó đảm bảo kinh phí chi theo chế độ của các cơ sở giáo dục; kinh phí đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức các kỳ thi theo quy định của Bộ Giáo

dục và Đào tạo; kinh phí tập huấn và tham gia các giải thể thao, tổ chức hội nghị hướng dẫn nghiệp vụ, hội thảo phục vụ hoạt động chuyên môn,...

- Chi sự nghiệp y tế: 1.390.729 triệu đồng đạt 87% so với dự toán đầu năm. Cơ bản đảm bảo kinh phí thực hiện tốt công tác như: Phòng chống dịch bệnh, khám chữa bệnh và vệ sinh an toàn thực phẩm, kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu về y tế, phòng chống HIV/AIDS, kinh phí theo Nghị định số 05/2023/NĐ-CP ngày 15/2/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức, viên chức công tác tại các cơ sở y tế công lập; Kinh phí mua sắm đầu tư trang thiết bị cho ngành y tế trên địa bàn tỉnh, kinh phí thực hiện các chính sách thu hút, trợ cấp, hỗ trợ nhân viên ngành y tế,...

- Chi sự nghiệp khoa học công nghệ: 68.206 triệu đồng đạt 57% so với dự toán đầu năm. Trong đó, đã đảm bảo kinh phí triển khai các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ cấp tỉnh, đảm bảo kinh phí thực hiện chương trình khoa học và công nghệ. Tuy nhiên việc thực hiện các nhiệm vụ đề tài còn chậm và một số không triển khai thực hiện được nên tiến độ giải ngân đạt thấp so với dự toán HĐND tỉnh giao. Nội dung này, UBND tỉnh sẽ thực hiện thu hồi và trình HĐND tỉnh phân bổ cho các nhiệm vụ mới và đang phát sinh tại kỳ họp cuối năm 2023.

- Chi lĩnh vực văn hóa thông tin: 198.322 triệu đồng, đạt 119% so với dự toán đầu năm. Trong đó đảm bảo kinh phí thực hiện nhiệm vụ chi cho các ngày lễ lớn, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa; Kinh phí thực hiện Bảo quản, tu bổ, tôn tạo di tích Quốc gia Văn miếu Trấn Biên tại phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai,...

- Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội: 1.060.303 triệu đồng đạt 111% so với dự toán đầu năm. Trong đó, đảm bảo kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội, trợ cấp thường xuyên cho các đối tượng được hưởng chính sách xã hội trên địa bàn, thực hiện chính sách trợ giúp xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ (*thay thế Nghị định 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 có hiệu lực từ ngày 01/07/2021*), kinh phí cho vay hộ cận nghèo và cho vay hỗ trợ tạo việc làm; Kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu hệ thống trợ giúp xã hội; Kinh phí đầu tư, cải tạo, nâng cấp khu chăm sóc người già, người khuyết tật và người lang thang của Trung tâm Công tác xã hội,...

- Chi sự nghiệp kinh tế: 1.126.442 triệu đồng đạt 70% so với dự toán đầu năm. Trong sự nghiệp kinh tế, tỉnh đã tập trung đảm bảo các nhiệm chi phát triển nông nghiệp nông thôn, chi sự nghiệp kiến thiết thị chính; kinh phí thực hiện dự án cạnh tranh ngành chăn nuôi và an toàn thực phẩm; kinh phí đầu tư các thiết bị an toàn giao thông khắc phục điểm đen; Kinh phí thực hiện nạo vét khơi thông dòng chảy lòng suối, kinh phí cấp bù thủy lợi phí, kinh phí duy tu bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường tỉnh huyện, kinh phí thực hiện các dự án của sự nghiệp đất đai - tài nguyên nước và tài nguyên khoáng sản,.... Tuy nhiên tiến độ giải ngân kinh phí còn thấp nguyên nhân là do chi tiết kiệm cắt giảm hội nghị, tiết kiệm 10% dự toán thực hiện cải cách tiền lương theo quy

định, do một số dự án đề chưa được nghiệp thu, do kết quả thực hiện thấp hơn số dự toán giao, ... Nội dung này, UBND tỉnh cũng sẽ thu hồi, giảm dự toán đối với các nhiệm vụ giải ngân thấp trình HĐND tỉnh phân bổ tại kỳ họp.

- Chi sự nghiệp môi trường: 478.431 triệu đồng, đạt 63% dự toán đầu năm. Trong đó chủ yếu thực hiện nhiệm vụ các dự án, đề án nhiệm vụ về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh, Chương trình truyền thông về môi trường, xử lý rác, cải tạo sinh cảnh phục hồi môi trường sống cho các loài động vật hoang dã, quý hiếm....

- Chi quản lý hành chính: 2.178.859 triệu đồng đạt 106% dự toán đầu năm. Trong đó cơ bản đảm bảo đủ để thực hiện chi lương mức tiền lương tối thiểu, đảm bảo định mức chi hoạt động cho các đối tượng theo Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 và Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh,...

Tóm lại, về cơ bản chi ngân sách địa phương năm 2023 vẫn đảm bảo các nhiệm vụ chi về chính sách chế độ cho các đối tượng chính sách và người lao động. Trong quá trình điều hành ngân sách vẫn còn một số sự nghiệp chi có tỷ lệ đạt thấp so với dự toán HĐND tỉnh giao. Nội dung này, UBND tỉnh sẽ thực hiện rà soát thu hồi các nhiệm vụ chi có tiến độ giải ngân chậm hoặc chưa triển thực hiện trình HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp cuối năm. Ngoài ra, trong việc thực hiện dự toán chi thường xuyên thì dự toán chi cho các đơn vị cũng phải chủ động thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên ngay từ đầu năm để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định. Dự phòng một số sự nghiệp để bổ sung cho các huyện, thành phố và các đơn vị để thực hiện một số nhiệm vụ chi như kinh phí thực hiện đề án an ninh quốc phòng, kinh phí thực hiện chính sách cho các đối tượng bảo trợ xã hội,...

Trên đây báo cáo công khai tình hình thực hiện thu chi ngân sách năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
 - Công TTĐT UBND tỉnh (công khai);
 - Công TTĐT Sở Tài chính (công khai);
 - Ban Giám đốc Sở;
 - Lưu VT, NSNN.
- @N.CK.012024

Trương Thị Hương Bình